

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 5
Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP LILAMA5

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty quy định quyền hạn, trách nhiệm của Ban kiểm soát;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Lilama5 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 5 như sau:

I. Kết quả kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết đại h cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tổ chức ngày 26/04/2019, có 196 cổ đông tham dự, đại diện 3.219.390 cổ phần, chiếm 62,51% vốn điều lệ. Đại hội tuân thủ đúng điều lệ và quy định của Pháp luật. Kết quả Đại đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty, thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019, phân phối lợi nhuận và kế hoạch chi trả tiền lương cho chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 2019 và một số vấn đề thuộc thẩm quyền. Công ty đã ban hành và công bố Nghị quyết đúng theo biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2019.

Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % thực hiện so với KH
Giá trị sản lượng	Trđ	300,000	199,475	66.49%
Doanh thu	Trđ	250,000	166,229	66.49%
Nộp NSNN	Trđ	12,500	3,041	24.33%
Lợi nhuận trước thuế	Trđ	0,105	-28,558	-27.198%
Đầu tư máy móc, TB	Trđ	3,000	0,704	0.02%

Như vậy: Năm 2019 Công ty chưa hoàn thành kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông.

2. Tình hình thực hiện chi trả lương cho CTHĐQT, TBKS, thù lao thư ký HĐQT, TVBKS, TVHĐQT.

Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm	Thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện so với KH
Tiền lương CTHĐQT chuyên trách	Trđ	261,465	240,134	92%
Tiền lương TBKS chuyên trách	Trđ	159,600	147,630	93%
Tiền lương Tổng giám đốc	Trđ	240,742	223,794	93%
Thù lao thành viên HĐQT	Trđ	156,000	156,000	100%
Thù lao thành viên BKS	Trđ	62,400	62,400	100%
Thù lao thư ký HĐQT	Trđ	31,200	31,200	100%
Tổng cộng		911,407	861,158	

Từ tháng 07 năm 2019 Lương cán bộ quản lý giảm xuống 20%, Ban kiểm soát giảm 15% theo Nghị quyết HĐQT.

II. Công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2019.

1. Hội đồng quản trị:

Năm 2019 HĐQT tổ chức 15 phiên họp, đã ban hành 25 nghị quyết và 05 Quyết định với các nội dung: Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019. Quyết toán quỹ tiền lương năm 2018. Thông qua Báo cáo tài chính hàng quý. Thông qua chủ trương tái cơ cấu và nâng cao năng lực quản trị Công ty. Chỉ đạo công tác thi công các dự án. Chỉ đạo thực hiện giải quyết công nợ. Chỉ đạo giảm 20% tiền lương đối với Ban lãnh đạo quản lý, giảm 15% tiền lương đối với Trưởng ban kiểm soát, Chủ tịch công đoàn và CBCNV khối văn phòng công ty.....Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các Nghị quyết HĐQT đã ban hành năm 2018.

Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc với ông Phạm Đình San, Bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Phạm Văn Hoàn kể từ ngày 09/04/2019.

Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc với ông Phạm Văn Hoàn, Bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Xuân Thông kể từ ngày 01/3/2020.

Ban điều hành:

Năm 2019, Ban điều hành đã tổ chức rất nhiều các phiên họp giao ban tuần, tháng, quý, năm, đột xuất chỉ đạo thực hiện công tác hoạt động sản xuất kinh doanh, tìm kiếm việc làm, thu hồi công nợ, nghiệm thu, đôn đốc thi công công trình, làm việc với các ngân hàng để cơ cấu nợ, Các biên bản Ban điều hành ban hành trong năm 2019 tập trung công tác nghiệm thu, thu hồi vốn các dự án, thúc đẩy doanh thu hoàn thành kế hoạch.... Nhiều các biên bản về việc giải quyết tiền lương cho các đội công trình do âm khối lượng, biên bản giải quyết các vướng mắc, tồn tại liên quan đến công tác tiền lương tại Khối văn phòng công ty.

III. Kiểm tra, kiểm soát tình hình tài chính.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam. Ban Tổng giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và

hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31/12/2019 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Bảng một số chỉ tiêu tóm tắt báo cáo tài chính: Đơn vị tính: VND

Nội dung	Năm 2018- đã được kiểm toán	Năm 2019- đã được kiểm toán
1. Doanh thu BH và cung cấp dịch vụ	170.054.485.090	166.229.263.188
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-5.307.825.747	-28.558.737.581
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN	-5.307.825.747	-28.558.737.581
4. Tài sản ngắn hạn	403.141.769.403	370.461.928.187
5. Hàng tồn kho	198.970.036.964	243.480.904.418
6. Tài sản ngắn hạn khác		9.578.124
7. Tài sản dài hạn	82.103.918.401	71.248.844.391
8. Tổng cộng tài sản	485.245.687.804	441.710.772.578
9. Nợ phải trả	415.520.061.454	400.543.883.809
<i>Trong đó nợ ngắn hạn</i>	<i>415.520.061.454</i>	<i>400.543.883.809</i>
10. Vốn chủ sở hữu	69.725.626.350	41.166.888.769
11. Tổng cộng nguồn vốn	485.245.687.804	441.710.772.578

Bảng phân tích một số các chỉ tiêu tài chính:

TT	Nội dung	Năm 2018- đã được kiểm toán	Năm 2019- đã được kiểm toán
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	83%	84%
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	17%	16%
-	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	86%	91%
-	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	14%	9%
-	Khả năng thanh toán hiện hành	0.97	0.92
-	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng TS	-1%	-6%
-	Tỷ suất LN ST/DT thuần	-3%	-17%
-	Tỷ suất LN sau thuế/ NV CSH	-8%	-69%

Qua kiểm tra và phân tích các số liệu tài chính, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban kiểm soát đưa ra nhận xét như sau:

1. Quản lý tiền và tương đương tiền:

Công ty đã cung cấp Biên bản kiểm kê tiền mặt tại thời điểm 31/12/2019. Số dư tiền mặt trên sổ quỹ, trên báo cáo là 1.502.110.059 đồng, chênh lệch 941 đồng so với kiểm kê quỹ tiền mặt.

2. Quản lý và hạch toán công nợ phải thu, công nợ tạm ứng:

Tổng dư nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2019 là: 112 tỷ đồng chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản của công ty 112 tỷ/441 tỷ chiếm 25%, cho thấy nguồn vốn Công ty đang bị chiếm dụng. Trong số đó công nợ phải thu công nợ trên 3 năm là 40,6 tỷ. Công ty đã thực hiện đối chiếu công nợ phải thu khách hàng với tỷ lệ đối chiếu 62% (69,5/112,7). Người mua trả tiền trước tỷ lệ đối chiếu là 41,2% (3,2/7,8).

Tạm ứng cá nhân đến 31/12/2019 dư nợ là 8,4 tỷ đồng, dư có 29,266 tỷ đồng. Trong số dư nợ tạm ứng nhiều cá nhân đã nghỉ hưu, đã chấm dứt hợp đồng lao động tại Công ty đến nay vẫn còn số dư, nhiều công trình thực tế đã nghiệm thu, bàn giao, đưa vào sử dụng và đã quyết toán xong với chủ đầu tư tuy nhiên đến nay vẫn còn số dư. Do chưa được cung cấp đầy đủ biên bản công nợ chi tiết theo công trình, thanh lý hợp đồng khoán các công trình nên Ban kiểm soát không đánh giá được việc thiếu, thừa chi phí, và số dư công nợ có đủ độ tin cậy hay không.

3. Quản lý hàng tồn kho, khối lượng dở dang.

Tổng giá trị hàng tồn kho đến 31/12/2019 là 243 tỷ chiếm 55% tổng tài sản (243 tỷ/441 tỷ) trong đó chi phí sản xuất kinh doanh là 240 tỷ chiếm 99% tổng giá trị hàng tồn kho. Việc tích lũy quá nhiều hàng tồn kho thể hiện hoạt động sản xuất kinh doanh kém hiệu quả.

Việc tập hợp chi phí phát sinh trong kỳ được hạch toán theo từng công trình gồm chi phí trực tiếp và chi phí phân bổ. Việc xác định giá vốn hàng bán và lợi nhuận gộp chưa bám sát và đảm bảo lợi nhuận gộp so với dự toán thi công công trình.

4. Quản lý vật tư, công cụ, dụng cụ, tài sản:

Công ty chỉ thực hiện kiểm kê trên sổ sách mà không tiến hành kiểm kê thực tế, điều này dẫn đến kết quả kiểm kê hàng tồn kho cuối kỳ không chính xác, đồng thời không kiểm soát, quản lý được việc sử dụng vật tư tại các đơn vị thi công.

+ **Vật tư tồn kho:** Tổng giá trị nguyên liệu, vật liệu tồn kho là: 2,6 tỷ đ trong đó kho thuộc 3.620.609 đ, kho tôn mạ màu 92.138.920 đ, kho nhà máy que hàn 5.276.970 đ tồn tại từ rất lâu có giá trị mà không có vật tư hiện hữu, thép các loại không có số lượng nhưng có giá trị tồn kho là: 448.549.288 đồng, và hơn 400 mã vật tư chỉ có số lượng nhưng không có giá trị (Ban kiểm soát đã kiến nghị nhiều năm vẫn chưa xử lý)

+ **Đối với thành phẩm:** Toàn bộ giá trị thành phẩm tồn kho là các thành phẩm que hàn của Nhà máy que hàn với giá trị là 306.831.25 đ chênh lệch sổ sách là 33.485.000đ. Với đặc tính của thành phẩm que hàn có thể bị thay đổi vật lý dẫn đến thay đổi giá trị sử dụng (Ban kiểm soát đã kiến nghị nhiều năm vẫn chưa xử lý)

+Đối với tài sản cố định : Tổng nguyên giá tài sản là 172 tỷ bao gồm: 270 mã tài sản trong đó 207 mã tài sản đã hết khấu hao tuy nhiên đoàn kiểm kê chưa có ý kiến về việc các tài sản này còn giá trị sử dụng hay không còn giá trị sử dụng . Trong tổng giá trị tài sản , tài sản được phản ánh lớn nhất là Nhà máy que hàn có giá trị là 109 tỷ chiếm 64% tổng giá trị tài sản , giá trị còn lại là 61,9 tỷ. Theo nghị quyết của Đại hội cổ đông phân tài sản này thuộc diện tái cấu trúc , công ty sẽ phát sinh lỗ khi tài sản này không được tái cấu trúc nguyên giá trị .

+Đối với công cụ, dụng cụ: Công cụ, dụng cụ còn tồn **1,43 tỷ chưa phân bổ** là phần công cụ, dụng cụ còn tồn năm 2017: 0,68 tỷđ; 2018: 0,24 tỷđ; 2019: 0,51 tỷđ.

Ban kiểm kê đã lập bảng tổng hợp **vật tư, công cụ, dụng cụ** đã phân bổ hết, không còn giá trị sử dụng đề nghị thanh lý, có xác nhận của tất cả các thành phần trên bảng kê, tuy nhiên đến nay Công ty vẫn chưa có biện pháp, định hướng xử lý các loại vật tư, công cụ dụng cụ này.

5. Quản lý tiền lương, bảo hiểm xã hội.

Công ty đã xây dựng Quỹ lương Kế hoạch theo phương pháp đơn giá tiền lương/ giá trị khối lượng sản xuất thực hiện và lập quyết toán Quỹ lương thực tế thực hiện.

Tổng tiền lương 12 tháng năm 2019 là 51 tỷ đồng tỷ đồng chiếm 30,6% doanh thu (51tỷ/166 tỷ). Mức lương bình quân là 9,4 trđ . Đến 31/12/2019 Công ty còn nợ CBCNV 18,6 tỷ đồng . Công ty **chưa đảm bảo đời sống** người lao động.

Đến 31/12/2019, Bảo hiểm xã hội còn nợ là 8,789 tỷ đồng, cho thấy Công ty **chưa thực hiện kịp thời quyền lợi** cho người lao động dẫn đến không thu hút được nguồn nhân lực có chất lượng, không giữ được số lượng cán bộ công nhân viên lành nghề và tâm huyết, người lao động dưới các đơn vị thi công tự ý nghỉ việc nhiều , ý thức tổ chức kỷ luật của người lao động không cao kéo theo năng suất lao động giảm, hiệu quả sản xuất kinh doanh kém hiệu quả.

6. Quản lý nợ vay, chi phí lãi vay, khả năng thanh toán

Tổng nợ phải trả đến 31/12/2019 là 400 tỷ đồng chiếm 90,7% tổng nguồn vốn trong đó vay và nợ thuê tài chính là 228 tỷ chiếm 57% số nợ phải trả (228tỷ /400tỷ). Nợ vay gấp 9,7 lần vốn chủ sở hữu . Đến thời điểm 31/12/2019, khả năng thanh toán nhanh , khả năng thanh toán hiện hành <1. Nợ gốc quá hạn đối với các Ngân hàng 71,9 tỷ đ (BIDV: 28 tỷ đ ; Vietinbank: 43,8 tỷ đ). Nợ lãi quá hạn đối với các Ngân hàng 15,7 tỷ (bao gồm cả lãi phạt). Công ty có nguy cơ mất khả năng thanh toán . Hiện tại cả 2 Ngân hàng BIDV và Vietinbank đã tạm dừng cho vay.

Trong năm 2019, Công ty không sử dụng hạn mức từ các tổ chức tín dụng, tuy nhiên vẫn phát sinh chi phí lãi vay là 23,7 tỷ chiếm 14,2% doanh thu, điều này cho thấy các dự án Công ty thực hiện ký hợp đồng, ngoài việc tính toán đến các chi phí cố định, Công ty phải cân đối ít nhất tỷ lệ lãi 14,2% thì công ty mới có lợi nhuận.

7. Quản lý nguồn vốn chủ sở hữu:

31/12/2019 lợi nhuận chưa phân phối là -28,5 tỷđ dẫn tới vốn chủ sở hữu chỉ còn 41,1 tỷ đ: 67,8 tỷđ. Hệ số bảo toàn vốn chủ sở hữu là <1. Công ty chưa bảo toàn vốn chủ sở hữu.

8. Quản lý giao khoán, theo dõi khoán và Quyết toán khoán:

Công ty vẫn chưa xây dựng được quy chế giao khoán mới. Kiến nghị của Ban kiểm soát về công tác khoán tại Đại hội cổ đông năm 2019 vẫn chưa được thực hiện. Công tác thanh toán, tạm ứng cho các đơn vị thi công vẫn chưa gắn liền với việc thu hồi vốn. Công tác khoán chưa rõ ràng... Việc cung cấp số tổng thể đối với dự án phát sinh (giá trị hợp đồng, thi công, khoán, thầu phụ, giá trị công ty thực hiện, tạm ứng chi phí, hoàn chứng từ, thanh lý hợp đồng khoán...) đã nhiều năm chưa cung cấp đủ số liệu phục vụ kiểm tra, kiểm soát và quản lý dự án. Đây là lỗ hổng lớn trong công tác quản lý, điều hành.

IV. Các vấn đề tồn tại khác:

Công ty vẫn còn tồn tại nhiều bất cập trong công tác quản lý tài chính, quản lý điều hành tại các phòng ban, đơn vị, đội công trình cụ thể:

Công tác tuyển dụng, bố trí sử dụng nhân lực chưa tốt, thiếu một số vị trí chủ chốt tại các phòng ban: Phòng Tài chính - Kế toán không bố trí nhân sự làm kế toán tổng hợp. Phòng Kinh tế kỹ thuật chưa chỉ đạo cán bộ thực hiện kết hợp với các phòng ban khác, dẫn đến chưa cung cấp kịp thời được hồ sơ, tài liệu khi Ban kiểm soát, các đoàn thanh tra, kiểm tra yêu cầu, không tập hợp được chi phí dự án, hồ sơ hoàn ứng, lãi lỗ công trình theo tổng thể. Đây là một trong những lỗ hổng trong công tác quản lý tại 02 phòng Tài chính- Kế toán và Kinh tế - Kỹ thuật.

Ngoài ra, kế toán, kỹ thuật theo dõi dự án kiêm nhiệm làm kế toán đơn vị thi công... dẫn đến sự không minh bạch khách quan trong công tác quản lý tài chính.

Tại thời điểm kiểm soát Ban kiểm soát chưa nhận được báo cáo bàn giao Tổng giám đốc, do vậy mọi thông tin tại báo cáo Ban kiểm soát kỳ 31/12/2019 chưa có công tác đánh giá bàn giao Tổng giám đốc.

V. Sự phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát được mời tham dự một số các phiên họp mở rộng của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp giao ban của Ban Tổng giám đốc.

Đối với yêu cầu cung cấp tài liệu để kiểm tra kiểm soát, Ban điều hành có chỉ đạo thực hiện tuy nhiên Ban kiểm soát vẫn chưa nhận được đủ các tài liệu cần cung cấp từ khối phòng ban nghiệp vụ, do vậy việc đánh giá các nội dung trong biên bản kiểm soát năm 2019 bị hạn chế.

Năm 2019, Ban kiểm soát đã ban hành các văn bản gửi Hội đồng quản trị, Ban điều hành với nội dung cảnh báo về vấn đề lãi lỗ các Dự án.. đề nghị Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc thực hiện công tác quản lý cẩn trọng để hoạt động kinh doanh có hiệu quả và bảo toàn vốn Chủ sở hữu... Tuy nhiên đến nay Ban kiểm soát vẫn chưa nhận được văn bản chỉ đạo thực hiện các phương án xử lý lỗ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, các giải pháp nhằm bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu hoặc kết quả thực hiện các nội dung văn bản Ban kiểm soát đã ban hành.

VI. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

1. Nghị quyết đại hội cổ đông và công tác quản lý, điều hành:

Hội đồng quản trị, Ban điều hành tập trung, tăng cường công tác quản trị, đưa ra các giải pháp thực hiện hoàn thành hoàn thành kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty,

hoàn thành các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như Công tác tái cơ cấu u phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị que hàn, công tác lắp đặt dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn để bảo trì, bảo dưỡng theo đúng yêu cầu của nhà cung cấp, công tác chuyên đổi mục đích sử dụng đất tại Trường công nhân kỹ thuật lắp máy tại thành phố Vinh, Nghệ An,

Hội đồng quản trị cần tập trung và đưa ra các giải pháp chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết đã được ban hành của Hội đồng quản trị một cách có hiệu quả (tái cấu trúc công ty, cơ cấu lại các phòng ban, đội công trình, sửa đổi và ban hành quy chế đã được nhắc nhiều lần trong các biên bản kỳ 2018,2017....).

Hội đồng quản trị cần tập trung đề ra các Quyết định mang tính chiến lược, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, kế hoạch ổn định và phát triển trung, dài hạn công ty, tập trung trong công tác quản trị, chỉ đạo hướng khắc phục lỗ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, nhằm bảo toàn và phát triển vốn.

Các cuộc họp của Ban điều hành cần có hiệu quả trong công tác chỉ đạo thực tế. Các biên bản của Ban điều hành cần có hiệu lực thi hành và thực hiện. Đối với các biên bản giải quyết tiền lương, các chi phí thi công do bị âm khối lượng ngoài việc thể hiện trách nhiệm chung trong quyết định chi trả, Ban điều hành cần có chỉ đạo tổng hợp toàn bộ các tiền ứng trước khối lượng của các đội Công trình để có phương án hoàn trả tạm ứng do ứng trước khối lượng và chịu trách nhiệm cá nhân nếu không hoàn trả.

Tập trung đưa ra các giải pháp để cải thiện tình hình vốn vay đối với các tổ chức tín dụng, các giải pháp bán tài sản, thanh lý vật tư, công cụ dụng cụ...để cung cấp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.....

Đối với các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cần có giải pháp thực hiện và giải quyết kịp thời tập trung hoàn thành phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh...

Đối với các văn bản, kiến nghị của Ban kiểm soát, Ban điều hành có chỉ đạo thực hiện sâu sát tới các phòng ban nghiệp vụ để cung cấp số liệu đầy đủ, kịp thời.

2. Công tác tài chính kế toán : Tất cả các bút toán hạch toán phải tuân thủ chế độ tài chính kế toán hiện hành , phải có phiếu kế toán . Chứng từ kế toán đã lưu tại trụ sở công ty phải đầy đủ chữ ký theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, không được tẩy xóa. Riêng sổ quỹ không được đánh máy, phải viết bằng tay.

Đối với công tác quản lý tiền mặt

Thực hiện kiểm kê tiền mặt liên tục, thường xuyên, chốt quỹ tiền mặt vào cuối ngày làm việc, niêm phong và thực hiện mở niêm phong vào đầu ngày làm việc kế tiếp.

Thực hiện duy trì số dư tiền mặt trung bình phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

Các khoản chi tiền mặt phải hợp lý cho từng đối tượng, các khoản chi trên 20triệu đồng phải có chứng từ kèm theo dưới 20 triệu đồng/1 đối tượng khách hàng trong ngày.

Thực hiện thu hồi, điều chỉnh đối với các khoản chi tiền mặt cho các đối tượng công nợ là 138,338 phù hợp với nội dung được ghi nhận.

Đối với công tác quản lý công nợ phải thu, nợ tạm ứng:

Thực hiện rà soát thường xuyên và đánh giá thận trọng các khoản nợ, thực hiện theo dõi nợ phải thu theo từng hợp đồng, phân loại nợ theo thời gian để đưa ra các phương án thu hồi nợ đọng có hiệu quả.

Thành lập Hội đồng để thẩm định mức trích lập các khoản dự phòng, xử lý tổn thất thực tế nợ phải thu khó đòi, các khoản nợ không thể thu hồi, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy định.

Tăng cường công tác rà soát công nợ, thực hiện đối chiếu công nợ 6 tháng, 1 năm đối với các công nợ phải thu, phải trả và phải xác định được giá trị nợ phải thu hồi hay phải bỏ xung chi phí. Thực hiện đối chiếu công nợ tạm ứng chi tiết công trình, công nợ tạm ứng cá nhân đầy đủ, thường kỳ tránh công nợ bị tồn đọng quá lâu, sai sót.

Các bút toán liên quan đến bù trừ công nợ, phải có hồ sơ bù trừ công nợ mới được hạch toán, tránh phản ánh không đúng giá trị nợ của từng đối tượng nợ.

Đối với khoản doanh thu bị cắt giảm Công ty cần rà soát và xác định rõ giá trị tổn thất công ty chịu hay đội công trình nhận khoán chịu để thực hiện thu hồi.

Đối với công tác theo dõi, quản lý, sử dụng vật tư, công cụ dụng cụ, tài sản:

Các kiến nghị của Ban kiểm soát về công tác này tại Đại hội cổ đông năm 2019 vẫn chưa được thực hiện (Sửa đổi, bổ sung quy chế. Rà soát, kiểm kê thực tế, thường xuyên. Đánh giá trích lập dự phòng. Thành lập ban kiểm kê đánh giá giữa sổ sách và thực tế, còn sử dụng, không còn sử dụng đề nghị thanh lý, xác định giá trị tận dụng của các loại vật tư, quyết định phê duyệt đưa vật tư vào tận dụng và thông báo cho các đội công trình về chi tiết các khoản mục vật tư được tận dụng. Thực hiện đối chiếu phần mượn công cụ, dụng cụ đối với các cá nhân, đội thi công. Thực hiện rà soát lại hồ sơ để việc chốt số liệu kiểm kê khối lượng dở dang sát với thực tế, đồng thời rà soát lại chi phí SXKD dở dang cho phù hợp với khối lượng dở dang. Xử lý dứt điểm tồn tại của 02 dự án Dây chuyền mới xi măng Bỉm Sơn và dự án Nhiệt điện Barh - Ấn Độ, xác định rõ trách nhiệm cá nhân và tập thể có liên quan.....)

Ban điều hành cần chỉ đạo thực hiện rõ ràng, thống nhất trong công tác khoán nói chung, các phòng ban nghiệp vụ cần kết hợp, thống nhất quản lý khoán đối với việc quản lý công cụ, dụng cụ nói riêng (khoán khấu hao, khoán công cụ dụng cụ...) tránh chồng chéo, hạch toán 2 lần chi phí, yêu cầu nhập trả không đúng đối tượng....

Đối với tình hình nợ vay, nợ ngắn hạn, khả năng thanh toán, chi phí lãi vay:

Làm việc với các tổ chức tín dụng, Ngân hàng Nhà nước tìm ra giải pháp khoan lại khoản nợ xấu, giãn nợ tồn đọng, thống nhất đề ra phương án cho vay theo món điều kiện trả dần theo tỷ lệ các hợp đồng phát sinh mới trong tương lai đối với món vay kế tiếp.

Chi phí lãi vay là yếu tố ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cần tập trung, tăng cường xây dựng phương án cơ cấu tạm dừng trả lãi để ổn định dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh các hợp đồng mới trong năm 2020.

Kiến nghị khác

Đề nghị công ty đề ra các chính sách để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng, tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, củng cố nguồn nhân lực cho công tác quản lý; thành lập ban điều

hành, đội công trình có trình độ quản lý, có năng lực tài chính. Bổ sung các vị trí cán bộ còn thiếu, cắt giảm một số vị trí dư thừa.

Thực hiện chi trả lương, bảo hiểm xã hội đầy đủ bảo đảm quyền lợi và đời sống cho người lao động.

Thực hiện quyết toán thuế thu nhập cá nhân, thông báo tới người lao động rõ nghĩa vụ nộp thuế, tránh tình trạng truy thu thuế thu nhập cá nhân khi có đoàn thanh tra thuế thực hiện kiểm tra tại Công ty.

Thực hiện quản lý thuế giá trị gia tăng được khấu trừ một cách có hiệu quả.

Cung cấp hồ sơ kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

Quản lý hồ sơ, chứng từ hoàn ứng khoa học, đầy đủ, dễ tìm kiếm, tránh thất lạc hồ sơ, hoặc có hồ sơ mà không hạch toán.

Thực hiện nhanh công tác bàn giao giữa 2 Tổng giám đốc 2 giai đoạn bàn giao giữa nguyên Tổng giám đốc Phạm Văn Hoàn và Phạm Đình San, bàn giao giữa nguyên Tổng giám đốc Phạm Văn Hoàn và Tổng giám đốc đương nhiệm Nguyễn Xuân Thông.

VII. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, Ban kiểm soát lập kế hoạch một số công tác trọng tâm năm 2020 như sau:

Thực hiện giám sát các mặt hoạt động của Công ty, trong đó tập trung công tác nghiệm thu, quyết toán, và thu hồi vốn các công trình tồn đọng.

Giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý, và báo cáo năm theo quy định.

Thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ sau khi nhận được ý kiến bằng văn bản của cổ đông về các vấn đề điều hành SXKD của Ban lãnh đạo Công ty (nếu có).

Bổ sung, điều chỉnh Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát phù hợp với Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát kính Đại hội cổ đông năm 2020.

Trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Hoàng Thị Phương